

BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 39/2007/CT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2007

CHỈ THỊ

**về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non,
giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp
và các trường, khoa sư phạm trong năm học 2007 - 2008**

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn Quốc lần thứ X của Đảng, căn cứ Luật giáo dục 2005 và các nhiệm vụ đề ra trong giai đoạn 2 của Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 40, 41 của Quốc hội khóa X, Chỉ thị số 06/CT-TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; phát huy những kết quả đã đạt được trong năm học 2006 - 2007; căn cứ tình hình thực tế của ngành giáo dục và đào tạo,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ thị trong năm học 2007 - 2008, toàn ngành tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

1. Gắn kết việc thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chỉ thị số 06/CT-TW của Bộ Chính trị về cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với việc thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, toàn ngành tiếp tục triển khai quyết liệt cuộc vận động “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục” (“Hai không”).

Đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, trọng tâm việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là rèn luyện tư cách, phẩm chất nhà giáo, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, chấp hành pháp luật, không vi phạm đạo đức nhà giáo, thường xuyên tự học, nâng cao trình độ.

Các học sinh, sinh viên sẽ triển khai các hoạt động theo chủ đề “Tuổi trẻ học

tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với trọng tâm là tăng cường ý thức và ý chí học tập vì đất nước, vì bản thân, tu dưỡng đạo đức, hành vi văn minh, tuân thủ nội quy nhà trường và pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia công tác xã hội và các hoạt động tình nguyện.

Cuộc vận động “Hai không” trong năm học 2007 - 2008 gồm 4 nội dung: nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và việc ngồi nhầm lớp (cho học sinh không đạt chuẩn lên lớp). Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục và đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai cuộc vận động sát với thực tiễn, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, từng đơn vị.

Trên cơ sở kết quả học tập năm học 2006 - 2007 và kết quả kiểm tra chất lượng đầu năm học, các trường cần nghiêm túc tổ chức sinh hoạt đầu năm học trong tất cả các thầy cô giáo, học sinh, sinh viên và phụ huynh học sinh về 4 nội dung của cuộc vận động “Hai không” trong năm học này. Cần tổ chức đăng ký, cam kết thi đua của các tổ bộ môn và tập thể sư phạm nhà trường thực hiện 4 nội dung của cuộc vận động “Hai không”, trong đó nhấn mạnh yêu cầu: Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức và tự học.

Cần làm cho học sinh và phụ huynh học sinh nhận thức rõ: ngồi nhầm lớp là sự lãng phí thời gian, tiền của và công sức của học sinh, của thầy cô và gia đình hôm nay và là con đường tắt yếu dẫn đến không có việc làm và tình trạng nghèo khó trong tương lai. Nếu vì nhiều lý do khác nhau trước đây mà năng lực trình độ của các em chưa đạt chuẩn để lên lớp trên thì việc học thêm, học lại để đạt chuẩn là biện pháp đúng đắn. Năm học 2007 - 2008 là năm học đầu tiên của giai đoạn 3 năm đột phá vào việc nói không với tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp.

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng đảm bảo thiết thực, hiệu quả, động viên khuyến khích dạy tốt, học tốt, quản lý tốt gắn với đặc điểm của vùng miền. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo Thông tư hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành từ năm học 2007 - 2008.

2. Tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục, trọng tâm là tổ chức thực hiện tốt phân ban lớp 10, lớp 11 và khắc phục việc ngồi nhầm lớp. Phát triển và ứng dụng rộng rãi hệ thống các công cụ phục vụ đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá. Đẩy mạnh giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hướng nghiệp và giáo dục pháp luật

a) Giáo dục mầm non

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2006 - 2010 được phê duyệt theo Quyết định số 149/2006/QĐ-TTg ngày 23/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục chỉ đạo chương trình thí điểm giáo dục mầm non; chuẩn bị thực hiện đánh giá chuẩn phát triển trẻ em 5 - 6 tuổi. Tập trung ưu tiên đầu tư phát triển mẫu giáo 5 tuổi, ở những vùng khó khăn, đảm bảo tất cả trẻ 5 tuổi được đi học mẫu giáo để làm quen với tiếng Việt trước khi vào lớp 1. Các Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường việc giám sát thực hiện bảo đảm an toàn cho trẻ; tổ chức bồi dưỡng và quán triệt rộng rãi tới giáo viên, người chăm sóc trẻ những yêu cầu của Quy chế nuôi dạy trẻ.

b) Giáo dục phổ thông

Thực hiện tốt phân ban ở lớp 10 và lớp 11; tổ chức đánh giá 5 năm thực hiện chương trình sách giáo khoa cấp tiểu học và trung học cơ sở; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh; tiếp tục thí điểm mô hình trường trung học phổ thông kỹ thuật ở một số địa phương.

Các trường trung học phổ thông và các cơ sở bổ túc trung học phổ thông cần phân tích kỹ kết quả thi tốt nghiệp vừa

qua, xác định nguyên nhân tỷ lệ đạt thấp hoặc chưa cao, đề xuất các biện pháp đồng bộ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và phụ huynh để nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Việc đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá giáo viên, việc dạy thêm, học thêm theo quy định của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố phải hướng vào mục tiêu khắc phục việc học sinh ngồi nhầm lớp và khuyến khích học sinh vươn lên khá giỏi.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại kết quả học tập, rèn luyện của học sinh các lớp ở các cấp học, bảo đảm xét cho lên lớp đúng tiêu chuẩn. Tuy tình hình thực tế và điều kiện ở các địa phương, các trường, Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo và các hiệu trưởng có kế hoạch triển khai các giải pháp đặc biệt, để trong vòng từ 2 đến 3 năm khắc phục cơ bản việc ngồi nhầm lớp. Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ hỗ trợ các địa phương tiến hành các giải pháp đặc biệt này.

Các Sở Giáo dục và Đào tạo cần có kế hoạch chỉ đạo, phối hợp với Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Cục Công nghệ thông tin, các vụ chức năng và các Ban quản lý dự án của Bộ để xây dựng và đưa vào khai thác hệ thống các công cụ phục vụ đổi mới phương pháp dạy và học, đánh giá học sinh: ứng

dụng tin học để thực hiện giáo án điện tử, xây dựng ngân hàng đề kiểm tra tất cả các môn, xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, phát triển và ứng dụng các phần mềm mô phỏng phục vụ dạy học, xây dựng học bạ điện tử, xây dựng diễn đàn đổi mới phương pháp và công cụ dạy học trên trang thông tin điện tử (website) của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu tích cực với lãnh đạo địa phương để tổ chức cung ứng sách giáo khoa, thiết bị dạy học một cách kịp thời, đảm bảo đủ số lượng và đạt yêu cầu về chất lượng; rà soát, đánh giá về số lượng, chất lượng, hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học ở các trường phổ thông.

c) Giáo dục thường xuyên

Các Sở Giáo dục và Đào tạo phải chỉ đạo kiên quyết việc triển khai cuộc vận động “Hai không” tại các trung tâm giáo dục thường xuyên. Trên cơ sở phân tích kết quả thi tốt nghiệp bổ túc trung học phổ thông vừa qua của địa phương và ở mỗi trung tâm giáo dục thường xuyên, cũng như việc kiểm tra chất lượng đầu năm học, tạo sự thống nhất trong nhận thức của học viên và giáo viên các lớp học về yêu cầu phải đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng để có thể học được một nghề và tìm được việc làm trong môi trường cạnh

tranh. Từ đó Sở Giáo dục và Đào tạo và các trung tâm giáo dục thường xuyên xác định các biện pháp có tính khả thi để tạo động lực học tập và nâng cao chất lượng học tập của giáo dục thường xuyên.

Bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng trong quá trình dạy học, trong việc biên soạn tài liệu xóa mù chữ và giáo dục sau khi biết chữ, biên soạn sách hướng dẫn dạy học lớp 11 bổ túc trung học phổ thông. Đầu tư thiết bị dạy học tối thiểu cho các trung tâm giáo dục thường xuyên.

Nhanh chóng củng cố, tăng cường đội ngũ giáo viên cơ hữu và hợp đồng, liên kết dài hạn của các trung tâm giáo dục thường xuyên về số lượng và chất lượng. Trên cơ sở đó thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng học viên. Đặc biệt coi trọng việc đánh giá đúng chất lượng giáo dục, kiên quyết không để học viên không đủ tiêu chuẩn lên lớp. Tháng 11 năm 2007, tổ chức hội nghị chuyên đề toàn quốc về nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục thường xuyên.

d) Giáo dục chuyên nghiệp, các trường, khoa sư phạm

Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo trung cấp chuyên nghiệp. Thực hiện phân luồng sau trung học cơ sở

và trung học phổ thông, gắn đào tạo với nhu cầu nghề nghiệp xã hội. Tiến hành tổ chức rà soát, chỉnh sửa và ban hành chương trình khung trung cấp chuyên nghiệp trong những ngành nghề có nhu cầu cao trong thị trường lao động. Thành lập Trung tâm dự báo nhu cầu nhân lực cấp quốc gia và các trung tâm hỗ trợ đào tạo, cung ứng nhân lực cấp vùng để thu nhận thông tin, phân tích, đánh giá, dự báo về nhu cầu đào tạo, hỗ trợ triển khai đào tạo theo nhu cầu xã hội. Tháng 10 năm 2007, tổ chức hội thảo cấp quốc gia về “Giáo dục nghề nghiệp trong những năm đầu thế kỷ 21”.

Các trường, khoa sư phạm phải bám sát chương trình giáo dục phổ thông trong việc xây dựng chương trình đào tạo, đi tiên phong trong việc đổi mới phương pháp dạy học và xây dựng hệ thống công cụ giảng dạy mới, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá. Mỗi trường, khoa sư phạm phải là một trung tâm đổi mới phương pháp giảng dạy và phát triển hệ thống công cụ giảng dạy mới, phải quán triệt yêu cầu về đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy trong đào tạo giáo viên để có đủ năng lực thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Các trường sư phạm, đặc biệt là Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và

Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh cần phối hợp với các Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức nghiên cứu, đánh giá chất lượng của việc học các môn xã hội ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, từ đó đề xuất các giải pháp đồng bộ để nâng cao chất lượng và hiệu quả việc học các môn xã hội, góp phần tích cực hình thành nhân cách công dân của thanh niên Việt Nam.

đ) Giáo dục toàn diện

Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, dạy đủ các môn học và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo quy định về chương trình giáo dục, bảo đảm các yêu cầu về giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh; giáo dục thể chất; giáo dục thẩm mỹ; giáo dục hướng nghiệp; giáo dục trật tự an toàn giao thông và giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, tội phạm, ma túy, HIV/AIDS; giáo dục bản sắc văn hóa các dân tộc.

Triển khai thực hiện nghiêm chỉnh Nghị định số 116/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về giáo dục quốc phòng - an ninh và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong ngành giáo dục và đào tạo.

Ngành Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, ngành Giao thông vận tải và Công an xây dựng kế hoạch, triển khai cuộc vận động “Học sinh, sinh viên gương mẫu thực hiện và vận động gia đình nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông” nhằm góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông trong cả nước.

Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh, khu vực và chuẩn bị cho Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2008.

3. Phát triển hệ thống khảo thí và kiểm định chất lượng, tiếp tục đổi mới công tác thi, kiểm tra đánh giá theo yêu cầu phản ánh đúng chất lượng

Củng cố và hoàn thiện hệ thống khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục ở tất cả các tỉnh, thành phố. Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục. Tiếp tục hoàn thiện Đề án tổng thể đổi mới công tác thi và tuyển sinh trình Chính phủ phê duyệt, thực hiện lộ trình đổi mới công tác thi và đánh giá chất lượng giáo dục.

Rà soát và hoàn thiện quy chế của các kỳ thi phổ thông. Tăng cường thanh tra, kiểm tra tất cả các khâu của quy trình tổ chức thi, đảm bảo thi nghiêm túc, khách quan công bằng, có biện pháp cụ thể để

phòng ngừa, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực.

Tích cực triển khai đổi mới công tác kiểm tra đánh giá quá trình dạy và học. Xây dựng các cơ chế và triển khai các giải pháp để đảm bảo chất lượng đầu vào của các lớp, các cấp học. Triển khai kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trường và khoa sư phạm. Năm học 2007 - 2008 tiếp tục thực hiện lộ trình đổi mới công tác thi và đánh giá khách quan chất lượng học sinh các lớp, nhất là học sinh các lớp cuối cấp. Triển khai đánh giá chất lượng giáo dục tiểu học ở tất cả các tỉnh thành và từ đó tổ chức hội nghị toàn quốc về chất lượng giáo dục tiểu học vào hè năm 2008. Xây dựng và hoàn thiện ngân hàng câu hỏi thi, câu hỏi trắc nghiệm, đề kiểm tra cấp Bộ và cấp tỉnh cho các cấp học phục vụ đổi mới công tác thi, kiểm tra và đánh giá chất lượng học tập của học sinh.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây

dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, triển khai Nghị quyết số 08/NQ-BCSD ngày 04/4/2007 của Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phát triển ngành sư phạm và các trường sư phạm từ năm 2007 đến năm 2015, Chỉ thị số 08/2002/CT-BGD&ĐT ngày 20 tháng 3 năm 2002 của Bộ trưởng về đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng ở các trường trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp với các trọng tâm sau đây:

Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về định mức biên chế viên chức công tác ở các cơ sở giáo dục, mầm non công lập và các trường chuyên biệt, chế độ công tác của giáo viên phổ thông; quy định về nội dung và hình thức tuyển dụng giáo viên, giảng viên.

Xây dựng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông và giáo viên trung cấp chuyên nghiệp; triển khai thực hiện Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng và trình Chính phủ đề án chế độ tiền lương mới đối với nhà giáo.

Các trường, khoa sư phạm xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, nâng cao

trình độ giảng viên, tăng tỷ lệ giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.

Xây dựng chuẩn nghề nghiệp đối với hiệu trưởng trường phổ thông, triển khai thí điểm việc luân chuyển hiệu trưởng. Triển khai đào tạo các hiệu trưởng trường phổ thông theo chương trình mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đến năm 2010, tất cả các hiệu trưởng đều phải qua đào tạo về quản lý. Kết thúc năm học 2007 - 2008, thực hiện đánh giá tất cả các hiệu trưởng qua ý kiến của giáo viên tại trường.

Rà soát đánh giá đúng thực chất đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, giảng viên sư phạm và cán bộ quản lý giáo dục. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng theo chuẩn, tiếp tục tổ chức thực hiện sắp xếp đội ngũ nhà giáo và thực hiện chính sách giải quyết giáo viên sau khi sắp xếp theo quy định của Chính phủ. Tổ chức tập huấn cho giáo viên, giảng viên về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá, sử dụng thiết bị giáo dục và hệ thống các công cụ đổi mới phương pháp giảng dạy. Tăng cường bồi dưỡng tiếng dân tộc cho đội ngũ giáo viên công tác ở các vùng dân tộc.

5. Nâng cao năng lực của hệ thống quản lý giáo dục từ trung ương đến địa

phương và năng lực quản lý của các trường

Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành các tiêu chí chung về phát triển giáo dục cấp quốc gia, trên cơ sở đó, các địa phương tiến hành đánh giá sự phát triển giáo dục hàng năm, coi đây là một căn cứ quan trọng cho việc đề xuất các giải pháp phát triển giáo dục phù hợp với thực tiễn địa phương.

Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định về cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân làm cơ sở cho việc quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề, thống nhất chuẩn trình độ trong giáo dục nghề nghiệp để nâng cao hiệu quả đào tạo, thực hiện liên thông trong đào tạo và giúp thúc đẩy cải cách hành chính trong giáo dục và đào tạo.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý giáo dục cho địa phương và cho các cơ sở giáo dục và đào tạo, đặc biệt trong quản lý tuyển dụng giáo viên, sử dụng ngân sách, tổ chức quá trình đào tạo.

Kiên toàn bộ máy thanh tra giáo dục các cấp. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, thanh tra công tác quản lý dạy thêm, học thêm, kiểm tra việc thực hiện cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung của năm học 2007 - 2008.

Cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế “một cửa” đối với các quy trình giải quyết công việc, tin học hóa các hoạt động quản lý.

Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm quản lý giáo dục với quốc tế, đặc biệt với các nước trong khu vực.

Xây dựng cơ chế để cụ thể hóa và điều chỉnh việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh.

Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo giao ban hàng tuần về triển khai cuộc vận động “Hai không” và năm học 2007 - 2008, thực hiện giao ban hàng quý giữa Lãnh đạo Bộ và các vùng thi đua.

6. Cùng cố và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, phát triển mạng lưới trường, lớp học, phòng học bộ môn, nhà công vụ cho giáo viên; thu hút các nguồn lực cho xây dựng cơ sở vật chất, trường, lớp học, thiết bị giáo dục bằng những chính sách và quy hoạch rõ ràng

Tiến hành rà soát, xây dựng và thực hiện các chuẩn về cơ sở vật chất trường học, thiết bị dạy học cho các trường mẫu giáo, mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

và trung học phổ thông; đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học.

Hoàn thiện và trình Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2 Chương trình kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên.

Xây dựng và trình Chính phủ phê duyệt đề án học phí mới.

Đề xuất để Chính phủ ban hành chính sách về đất đai cho phát triển giáo dục, chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng các trường ngoài công lập, trường phổ thông dân tộc bán trú ở vùng dân tộc.

Tăng cường hợp tác quốc tế, thu hút và sử dụng hiệu quả vốn viện trợ phát triển (ODA) dành cho giáo dục. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các dự án dành cho giáo dục để tập trung các nguồn vốn và nâng cao hiệu quả đầu tư, tránh dàn trải, trùng lặp.

Công bố tiêu chí lựa chọn đầu tư và kế hoạch đầu tư từ các nguồn vốn Nhà nước cho giáo dục của mỗi địa phương năm học 2007 - 2008 và dự kiến khả năng đầu tư từ 2008 - 2010 để các địa phương chủ động trong việc sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước đầu tư cho giáo dục.

7. Củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ, thực hiện

phổ cập giáo dục trung học cơ sở đảm bảo kết quả vững chắc; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, thực hiện giáo dục cho mọi người, xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân

Củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ; đẩy mạnh phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện phổ cập giáo dục trung học ở những nơi có điều kiện. Tăng mức đầu tư về kinh phí cho các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đảm bảo chất lượng và tính bền vững của công tác phổ cập giáo dục.

Các địa phương chưa đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở cần tăng cường đầu tư kinh phí, huy động tối đa số trẻ trong độ tuổi đi học, vận động học sinh bỏ học tiếp tục đi học, tăng cường đội ngũ giáo viên, mở rộng các hình thức tổ chức dạy học, đưa lớp học về các cụm dân cư; tăng cường phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, phát huy vai trò quản lý của chính quyền địa phương các cấp, thực hiện xã hội hóa công tác phổ cập giáo dục.

Các địa phương đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, hàng năm phải rà soát lại các chỉ tiêu để kịp thời có giải pháp giữ vững kết quả phổ cập giáo dục.

Tiếp tục triển khai đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005 - 2010” theo Quyết định số 112/2005/QĐ-TTg ngày 18/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ, củng cố và phát triển các trung tâm giáo dục thường xuyên, các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm ngoại ngữ - tin học xem đây là công cụ thiết yếu để xây dựng xã hội học tập. Xây dựng các chương trình, tài liệu phục vụ hình thức tự học có hướng dẫn và học từ xa; chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng nhu cầu người học. Xây dựng cơ chế tài chính cho hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn.

Thực hiện hướng dẫn việc chuyển đổi loại hình trường theo đúng quy định của Luật giáo dục năm 2005 đáp ứng yêu cầu xã hội hóa giáo dục, đảm bảo yêu cầu tăng vốn đầu tư cho giáo dục, tăng số người đi học (giảm số học sinh bỏ học), tăng chất lượng giáo dục và tạo công bằng trong cơ hội thụ hưởng giáo dục.

Tiếp tục vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong nước và ngoài nước đóng góp, hỗ trợ cho giáo dục dưới mọi hình thức. Trong năm 2008, các địa phương tổ chức Lễ tuyên dương khen thưởng các doanh nghiệp, cá nhân có đóng góp xuất sắc cho giáo dục và đào tạo của địa phương, tiến tới tổ chức Lễ

tuyên dương ở cấp trung ương lần thứ 2 vào năm 2009.

Phối hợp chặt chẽ với Hội Khuyến học Việt Nam, Hội Cựu Giáo chức Việt Nam và các phương tiện truyền thông để cổ vũ, phát huy truyền thống ham học, lao động sáng tạo của người Việt Nam. Tôn vinh các tập thể và cá nhân xuất sắc trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. Tuyên truyền rộng rãi các tập thể, các nhà giáo điển hình và học sinh xuất sắc.

8. Thực hiện công bằng trong giáo dục, ưu tiên phát triển giáo dục dân tộc, giáo dục vùng khó khăn, giáo dục khuyết tật

Tăng cường việc dạy tiếng dân tộc theo quy định của Luật giáo dục năm 2005; chú trọng việc dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc trong trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc ở cấp tiểu học; tạo điều kiện cho trẻ em dân tộc 5 tuổi làm quen với tiếng Việt trước khi vào lớp 1; quan tâm giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Ưu tiên đầu tư cho giáo dục các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc; thực hiện chính sách hỗ trợ tài liệu, đồ dùng học tập, sách giáo khoa; chính sách học bổng đối với học sinh dân tộc, học sinh diện chính sách, học sinh khó khăn; tăng

quy mô và cải thiện điều kiện dạy học và điều kiện ở ký túc xá tại một số trường phổ thông dân tộc nội trú; tiếp tục thực hiện chính sách cử tuyển đối với con em dân tộc theo nguyên tắc tương đương về trình độ để được nhập học vào các trường dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học.

Tiến hành Hội nghị giáo dục dân tộc toàn quốc vào tháng 12/2007 nhằm xác định giải pháp phát triển giáo dục dân tộc phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội và thực trạng các trường ở vùng dân tộc.

9. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu nhằm tạo tiền đề cho công tác bồi dưỡng nhân tài

Tổ chức đánh giá hoạt động 42 năm của hệ thống trường chuyên, trường năng khiếu trong toàn quốc, trên cơ sở đó xây dựng quy hoạch hệ thống trường chuyên, trường năng khiếu đáp ứng yêu cầu phát triển mới của đất nước và mỗi tỉnh, thành phố. Xây dựng chính sách tuyển chọn và đào tạo giáo viên giỏi cho các trường chuyên, trường năng khiếu; xây dựng chính sách học bổng, chính sách ưu tiên tuyển chọn học sinh giỏi, học sinh năng khiếu vào các chương trình đào tạo nhân lực trình độ cao. Nội dung và phương pháp giáo dục ở các trường chuyên, trường năng khiếu phải phát triển được

năng khiếu của học sinh trên cơ sở đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện; tiếp tục đổi mới công tác thi chọn học sinh giỏi nhằm tác động tích cực vào quá trình dạy học.

Tăng cường giao lưu quốc tế để trao đổi kinh nghiệm, thu hút sự hỗ trợ của quốc tế cho công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Tiếp tục lựa chọn và cử học sinh giỏi dự thi Olympic quốc tế. Tổ chức tổng kết việc tổ chức Olympic Toán học Quốc tế năm 2007 (IMO 2007) và triển khai công tác chuẩn bị để đăng cai tổ chức Olympic Vật lý Quốc tế năm 2008 (IPhO 2008) tại Việt Nam.

Để tổ chức thực hiện tất cả các nhiệm vụ trên, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu:

Giám đốc các Sở giáo dục và Đào tạo căn cứ tình hình thực tiễn địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng giáo dục và đào tạo, các trường và cơ sở giáo dục khác ở địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học; tham mưu với Tỉnh ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có chỉ thị về nhiệm vụ năm học 2007 - 2008 ở địa phương; chủ động phát huy sự cộng tác, phối hợp giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể để ngành giáo dục

www.LawSop.com * Tel: +84-8-3645 6684 * www.LuuYenPhapLuat.com

và đào tạo có điều kiện thuận lợi thực hiện nhiệm vụ năm học.

Giám đốc các đại học, hiệu trưởng các trường đại học sư phạm, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp có đào tạo sư phạm chịu trách nhiệm cụ thể hóa các nhiệm vụ trên đây và tổ chức thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của mình.

Các đồng chí lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp quản lý giáo dục địa phương và các trường, khoa sư phạm thực hiện nhiệm vụ năm học; kịp thời báo cáo, phản ánh tình hình, đề

xuất các giải pháp chỉ đạo để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện.

Chỉ thị này được phổ biến tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp quản lý giáo dục, nhà giáo ở các cơ sở giáo dục thuộc các loại hình công lập và ngoài công lập từ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp và các trường, khoa sư phạm để quán triệt và thực hiện./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thiện Nhân